

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 10/5/2019

MẪU NHẬN HỘP  
Thuốc Bột KAZELAXAT  
(Ti lệ 50%)

SỞ Y TẾ TP HCM  
CTY TNHH DƯỢC PHẨM SUN RISE



**Công thức:**  
Natri polystyren sulphonat: 15 g  
Vanillin 5 mg  
Natri Saccharin 50 mg  
Excipients qsp 1 sachet 15,055 g

- Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng-cách dùng
- Về đặc tính và hướng dẫn sử dụng.
- Bảo quản: Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
- Tên chuẩn: TCCS

- Để xa tầm tay trẻ em  
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

**KAZELAXAT**  
Sodium Polystyrene Sulphonate  
Powder for oral 15,055 g Sachet

SĐK:  
[Barcode]  
Công ty đăng ký:  
CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SUN RISE  
61 Đường số 7, KDC An 5, Xã Phong Phú,  
Huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Công ty sản xuất:  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDISUN  
821 An Lợi, Hòa Lợi, Bình Cát, Bình Dương

Ngày SX :  
Lot SX :  
HDI :

Ngày 04 tháng 04 năm 2018



<https://trungtamthuoc.com/>

Nguyễn Thị Bích Đào

DNV\_36482 BS2  
126/0169 SD

SỞ Y TẾ TP HCM  
CTY TNHH DƯỢC PHẨM SUN RISE

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU NHÃN GÓI  
Thuốc Bột KAZELAXAT  
( Tỷ lệ 100% )



Ngày 04 tháng 07 năm 2018





HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC DÀNH CHO CÁN BỘ Y TẾ

Rx **KAZELAXAT**

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Đề xa tầm tay trẻ em

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ  
những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sỹ

1) Thành phần, hàm lượng của thuốc

Natri polystyren sulfonat .....15 g  
Tá dược.....vừa đủ 15,055 g  
(Natri saccharin, vanilin)

2) Mô tả sản phẩm: Thuốc bột

3) Các đặc tính dược lực học, dược động học:

3.1. **Đặc tính dược lực học**

Thuốc điều trị tăng kali huyết và tăng phosphat huyết

Natri polystyren sulfonat là một resin trao đổi ion dương. Ái lực của resin với ion kali ( $K^+$ ) mạnh hơn nhiều so với ion natri ( $Na^+$ )

Vì vậy, khi tiếp xúc với trực tràng, resin phóng thích ion natri để kết hợp với ion kali, từ đó bài tiết qua phân. Hiệu quả của quá trình này phụ thuộc vào thời gian tiếp xúc hơn là nồng độ của ion kali.

3.2. **Đặc tính dược động học:**

Natri polystyren sulfonat không được hấp thu. Các dịch tiêu hóa không ảnh hưởng đến thuốc này.

Phần lớn quá trình trao đổi ion natri với ion kali xảy ra trong đại tràng, trong đó nhựa resin vẫn không thay đổi. Nhựa resin này bài tiết toàn bộ qua phân.

4) Quy cách đóng gói: Hộp x 20 gói nhôm coucher

5) Chỉ định, liều dùng, cách dùng, chống chỉ định:

5.1 **Chỉ định**

KAZELAXAT được dùng để chữa chứng "tăng kali máu". Đó là trường hợp có quá nhiều kali trong máu.

Thuốc có tác động loại bỏ lượng kali thừa để đưa nồng độ của nó trở về mức bình thường. Thuốc thường được dùng cho người có bệnh thận và người được thẩm phân.

5.2 **Liều dùng:**

**Người lớn:** (kể cả người già)

Đường uống: Liều thường dùng là 15g thuốc bột, mỗi ngày 3-4 lần

Đường trực tràng: Liều thường dùng là 30g thuốc bột, pha thành hỗn dịch trong 150 ml nước hoặc dung dịch dextrose 10% để thụt qua đường trực tràng.

Trong một số trường hợp, có thể vừa uống thuốc vừa thụt tháo qua trực tràng. Đó là khi cần nhanh chóng hạ thấp nồng độ kali trong máu.

**Trẻ em:**

Nếu trẻ không thể uống được, có thể dùng đường trực tràng

- Liều hàng ngày là 1g cho mỗi kilogam cân nặng
- Khi thuốc bắt đầu có tác dụng, có thể giảm liều hàng ngày xuống còn 0,5g cho mỗi kilogam cân nặng.

**Trẻ sơ sinh**

Chỉ được dùng KAZELAXAT bằng đường trực tràng

Liều hàng ngày từ 0,5g đến 1g cho mỗi kilogam cân nặng

Ở trẻ em và trẻ sơ sinh, nên dùng thuốc vào ban đêm. Nếu dùng quá liều, trẻ có thể bị táo bón nặng.

**Xét nghiệm máu**

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC DÀNH CHO CÁN BỘ Y TẾ

### Rx KAZELAXAT

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Đề xa tầm tay trẻ em  
Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ  
những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc  
Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sỹ

Thường xuyên cho làm xét nghiệm máu trong thời gian bệnh nhân dùng thuốc này nhằm kiểm tra nồng độ các chất muối (kali, natri, canxi và magiê) trong máu

#### 5.3 Cách dùng

KAZELAXAT có thể dùng đường uống hay thực tháo qua trực tràng.

Nếu dùng đường uống, có thể pha thuốc bột với một ít nước hoặc trộn thành bột nhão với mút ngọt hay mật ong.

Không được trộn chung với nước ép trái cây vì sẽ ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc

Nếu dùng đường uống nên ngồi thẳng khi uống thuốc để khỏi bị sặc thuốc vào phổi

Nếu dùng đường trực tràng, hãy cố giữ thuốc trong trực tràng ít nhất 9 giờ. Sau đó cần thực tháo sạch

#### 5.4 Chống chỉ định

Không được dùng thuốc này và hãy báo cho bác sỹ biết nếu:

- Dị dị ứng (quá mẫn) với natri polystyren sulphonat hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc. Các dấu hiệu của phản ứng dị ứng gồm có: nổi mẩn, nuốt khó hoặc thở khó, sưng môi, mặt, họng hoặc lưỡi.
- Bệnh nhân được cho biết là nồng độ kali trong máu thấp
- Bị tắc ruột bán phần hoặc hoàn toàn (bệnh tắc ruột)
- Bệnh nhân đang dùng sorbitol (một chất tạo ngọt “không chứa đường” dùng cho thực phẩm). Sợ dĩ như vậy là vì việc cùng lúc sử dụng sorbitol và KAZELAXAT có thể gây hư tổn nặng ở ruột. Tuyệt đối không được dùng sorbitol trong thời gian sử dụng KAZELAXAT.

#### 6) Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này

Cần đặc biệt thận trọng trước khi dùng KAZELAXAT nếu bệnh nhân:

- Có triệu chứng bệnh tim
- Bị cao huyết áp
- Có bệnh thận
- Bị sưng phù tay hoặc chân.
- Trẻ sinh thiếu tháng, thiếu cân hoặc bị giảm nhu động ruột

#### ◆ Phụ nữ mang thai và đang cho con bú:

Không có dữ liệu liên quan đến việc dùng các resin polystyrene sulphonat cho phụ nữ có thai và nuôi con bằng sữa mẹ. Do đó, không khuyến dùng KAZELAXAT cho phụ nữ có thai và cho con bú, trừ khi có ý kiến của bác sỹ, lợi ích dùng thuốc lớn hơn rất nhiều so với rủi ro.

#### ◆ Người lái xe và vận hành máy móc

Do tác dụng phụ không mong muốn là khó thở, choáng, chuột rút nên thận trọng cho người lái xe và vận hành máy móc

#### 7) Tương tác thuốc

KAZELAXAT có thể ảnh hưởng đến tác dụng của một số thuốc khác, cũng như một số thuốc khác có thể ảnh hưởng đến tác dụng của KAZELAXAT.

#### Không khuyến dùng chung với các thuốc:

Sorbitol (dùng uống hoặc đường trực tràng): dùng chung sorbitol với natri polystyren sulphonat có thể gây ra hoại tử đại tràng.

#### Thận trọng khi dùng chung với:



## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC DÀNH CHO CÁN BỘ Y TẾ

### Rx KAZELAXAT

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Đề xa tầm tay trẻ em  
Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ  
những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc  
Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sỹ

- Các thuốc cho ion dương: có thể làm giảm hiệu quả gắn kết kali của KAZELAXAT
- Các thuốc nhuận tràng và kháng axit cho ion dương không hấp thu: đã có ghi nhận về hiện tượng nhiễm kiềm cơ thể sao khi dùng đồng thời các resin trao đổi ion dương và các thuốc nhuận tràng và kháng axit cho ion dương không hấp thu như magiê hydroxid và nhôm carbonat.
- Nhôm hydroxid: tắc ruột do kết khối nhôm hydroxid cũng đã được ghi nhận khi nhôm hydroxid được dùng chung với resin.
- Các thuốc digitalis: độc tính của digitalis trên tim có thể tăng quá mức nếu tình trạng hạ kali máu làm xuất hiện loạn nhịp tâm thất khác nhau và phân ly nút nhĩ - thất.
- Liti: có thể làm giảm hấp thu liti
- Thyroxin: có thể làm giảm hấp thu thyroxin.

#### 8) Tác dụng không mong muốn

Như tất cả các thuốc khác, KAZELAXAT có thể gây ra tác dụng phụ, dù rằng không phải ai cũng gặp.

- Có phản ứng dị ứng. Các dấu hiệu có thể gồm có nổi mẩn, sưng khó hoặc thở khó, sưng môi, mặt, họng, lưỡi.
- Ói ra máu hoặc đi tiêu phân đen.
- Cảm thấy mệt, lú lẫn, yếu cơ, chuột rút hoặc thay đổi nhịp tim. Những triệu chứng này có thể do kali giảm thấp trong cơ thể.
- Cảm thấy bồn chồn, choáng ngất hoặc bị chuột rút. Những triệu chứng này có thể do nồng độ canxi hoặc magiê giảm thấp trong cơ thể.
- Tăng huyết áp, có triệu chứng thận, triệu chứng tim hoặc phù tay chân. Những triệu chứng này có thể do nồng độ natri tăng cao trong cơ thể.
- Đau dạ dày, đau bụng hoặc tắc ruột khi dùng bằng đường trực tràng đối với trẻ em.
- Đau bụng dữ dội hoặc ngất xỉu
- Chán ăn
- Buồn nôn, ói mửa, táo bón hoặc tiêu chảy
- Cảm thấy khó thở hoặc bị ho. Đây có thể là dấu hiệu đầu tiên của nhiễm khuẩn hô hấp nặng có thể xảy ra do vô tình hít sặc thuốc

#### 9) Quá liều và cách xử trí

Nếu dùng quá liều KAZELAXAT, sẽ xảy ra các triệu chứng sau đây:

- Cảm thấy buồn nôn hoặc lú lẫn
- Mất khả năng tập trung
- Yếu cơ và giảm phản xạ dẫn đến liệt
- Khó thở
- Nhịp tim nhanh hoặc đánh trống ngực
- Chuột rút (vọp bẻ)

Nếu có quá liều xảy ra, phải loại bỏ resin bằng cách dùng thuốc nhuận tràng hoặc thụt tháo, đo nồng độ kali, magiê và canxi trong máu.

#### 10) Các dấu hiệu cần lưu ý và khuyến cáo:

Thường xuyên cho làm xét nghiệm máu trong thời gian bệnh nhân dùng thuốc này nhằm kiểm tra nồng độ các chất muối (kali, natri, canxi và magiê) trong máu

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC DÀNH CHO CÁN BỘ Y TẾ**

**Rx KAZELAXAT**

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Đề xa tầm tay trẻ em  
Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ  
những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc  
Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sỹ

**11) Điều kiện bảo quản:**

Đóng gói trong bao bì kín, tránh ẩm và ánh sáng, bảo quản ở nhiệt độ không quá 25°C.  
Không được dùng KAZELAXAT đã quá hạn dùng được in trên bao bì.  
Không được tiêu hủy thuốc qua hệ thống nước thải hoặc chất thải gia dụng.

**12) Hạn dùng của thuốc: 36 tháng kể từ ngày sản xuất**

**13) Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ME DI SUN**  
521 An Lợi, Hòa Lợi, Bến Cát, Bình Dương, Việt Nam  
ĐT : 0650. 3589036 Fax: 0650. 3589297

**14) Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc**



**GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Thị Bích Đào*



## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO NGƯỜI BỆNH

### Rx KAZELAXAT

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Đề xa tầm tay trẻ em  
Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ  
những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc  
Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sỹ

1) Thành phần, hàm lượng của thuốc

Natri polystyren sulfonat ..... 15 g  
Tá dược ..... vừa đủ 15,055 g  
(Natri saccharin, vanilin)

2) Mô tả sản phẩm: Thuốc bột

3) Quy cách đóng gói: Hộp x 20 gói nhôm coucher

4) Thuốc dùng cho bệnh gì:

KAZELAXAT được dùng để chữa chứng “tăng kali máu”. Đó là trường hợp có quá nhiều kali trong máu. Thuốc có tác động loại bỏ lượng kali thừa để đưa nồng độ của nó trở về mức bình thường. Thuốc thường được dùng cho người có bệnh thận và người được thẩm phân.

5) Nên dùng thuốc này như thế nào và liều lượng:

Thông thường thuốc này được bác sỹ hoặc y tá cho bạn sử dụng. Nếu không biết chắc tại sao mình được dùng KAZELAXAT hoặc có bất kỳ thắc mắc nào về liều dùng, hãy hỏi ý kiến bác sỹ, y tá hoặc dược sỹ.

- Liều dùng sẽ phụ thuộc vào kết quả xét nghiệm máu
- Đối với trẻ em, liều dùng được tính theo cân nặng của trẻ

**Cách dùng và đường dùng:**

- KAZELAXAT có thể dùng đường uống hay nuốt tháo qua trực tràng.
- Nếu dùng đường uống, có thể pha thuốc bột với một ít nước hoặc trộn thành bột nhào với mút ngọt hay mật ong.
- Không được trộn chung với nước ép trái cây vì sẽ ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc
- Nếu dùng đường uống nên ngồi thẳng khi uống thuốc để khỏi bị sặc thuốc vào phổi
- Nếu dùng đường trực tràng, hãy cố giữ thuốc trong trực tràng ít nhất 9 giờ. Sau đó cần nuốt tháo sạch

**Liều thường dùng:**

**Người lớn:** (kể cả người già)

Đường uống: Liều thường dùng là 15g thuốc bột, mỗi ngày 3-4 lần

Đường trực tràng: Liều thường dùng là 30g thuốc bột, pha thành hỗn dịch trong 150 ml nước hoặc dung dịch dextrose 10% để nuốt qua đường trực tràng.

Trong một số trường hợp, có thể vừa uống thuốc vừa nuốt tháo qua trực tràng. Đó là khi cần nhanh chóng hạ thấp nồng độ kali trong máu.

**Trẻ em:**

Nếu trẻ không thể uống được, có thể dùng đường trực tràng

- Liều hàng ngày là 1g cho mỗi kilogram cân nặng
- Khi thuốc bắt đầu có tác dụng, có thể giảm liều hàng ngày xuống còn 0,5g cho mỗi kilogram cân nặng.

**Trẻ sơ sinh**

Chỉ được dùng KAZELAXAT bằng đường trực tràng

Liều hàng ngày từ 0,5g đến 1g cho mỗi kilogram cân nặng

Ở trẻ em và trẻ sơ sinh, nên dùng thuốc vào ban đêm. Nếu dùng quá liều, trẻ có thể bị táo bón nặng.

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO NGƯỜI BỆNH

### Rx **KAZELAXAT**

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Để xa tầm tay trẻ em

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ  
những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc  
Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ

#### **Xét nghiệm máu**

Bác sĩ sẽ thường xuyên cho làm xét nghiệm máu trong thời gian bạn dùng thuốc này nhằm kiểm tra nồng độ các chất muối (kali, natri, canxi và magiê) trong máu.

#### **6) Khi nào không nên dùng thuốc này:**

Không được dùng thuốc này và hãy báo cho bác sĩ biết nếu:

- Bạn bị dị ứng (quá mẫn) với natri polystyren sulphonat hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc. Các dấu hiệu của phản ứng dị ứng gồm có: nổi mẩn, nuốt khó hoặc thở khó, sưng môi, mặt, họng hoặc lưỡi.
- Bạn được cho biết là nồng độ kali trong máu thấp
- Bị tắc ruột bán phần hoặc hoàn toàn (bệnh tắc ruột)
- Bạn đang dùng sorbitol (một chất tạo ngọt “không chứa đường” dùng cho thực phẩm). Sợ dĩ như vậy là vì việc cùng lúc sử dụng sorbitol và KAZELAXAT có thể gây hư tổn nặng ở ruột. Tuyệt đối không được dùng sorbitol trong thời gian sử dụng KAZELAXAT.

Không được dùng thuốc này nếu bạn rơi vào bất cứ trường hợp nào kể trên. Nếu không chắc chắn, hãy hỏi bác sĩ, y tá hoặc dược sĩ trước khi bắt đầu dùng KAZELAXAT.

#### **7) Tác dụng không mong muốn**

Như tất cả các thuốc khác, KAZELAXAT có thể gây ra tác dụng phụ, dù rằng không phải ai cũng gặp.

Hãy báo ngay cho bác sĩ hoặc y tá nếu bạn để ý thấy bất kỳ tác dụng phụ nghiêm trọng nào sau đây:

- Có phản ứng dị ứng. Các dấu hiệu có thể gồm có nổi mẩn, nuốt khó hoặc thở khó, sưng môi, mặt, họng, lưỡi.
- Ói ra máu hoặc đi tiêu phân đen.

Hãy báo ngay cho bác sĩ hoặc y tá nếu bạn có bất kỳ tác dụng phụ nào sau đây:

- Cảm thấy mệt, lú lẫn, yếu cơ, chuột rút hoặc thay đổi nhịp tim. Những triệu chứng này có thể do kali giảm thấp trong cơ thể.
- Cảm thấy bồn chồn, choáng ngất hoặc bị chuột rút. Những triệu chứng này có thể do nồng độ canxi hoặc magiê giảm thấp trong cơ thể.
- Tăng huyết áp, có triệu chứng thận, triệu chứng tim hoặc phù tay chân. Những triệu chứng này có thể do nồng độ natri tăng cao trong cơ thể.
- Đau dạ dày, đau bụng hoặc tắc ruột khi dùng bằng đường trực tràng đối với trẻ em.
- Đau bụng dữ dội hoặc ngất xỉu
- Chán ăn
- Buồn nôn, ói mửa, táo bón hoặc tiêu chảy
- Cảm thấy khó thở hoặc bị ho. Đây có thể là dấu hiệu đầu tiên của nhiễm khuẩn hô hấp nặng, có thể xảy ra do vô tình hít sặc thuốc

Thông báo cho bác sĩ, y tá hoặc dược sĩ nếu có bất kỳ tác dụng phụ nào trở nặng hoặc kéo dài hơn vài ngày, hoặc nếu bạn để ý thấy bất kỳ tác dụng phụ nào không được nêu trong tờ hướng dẫn này.

#### **8) Nên tránh dùng những thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này**

Hãy báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ biết về tất cả các loại thuốc mà bạn đang dùng hoặc đã dùng gần đây, kể cả các thuốc không kê đơn hay thảo dược. KAZELAXAT có thể ảnh hưởng đến tác dụng của một số thuốc khác, cũng như một số thuốc khác có thể ảnh hưởng đến tác dụng của KAZELAXAT.

**Không khuyến dùng chung với các thuốc:**



## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO NGƯỜI BỆNH

### Rx KAZELAXAT

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Đề xa tầm tay trẻ em

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ  
những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ

Sorbitol (dùng uống hoặc đường trực tràng): dùng chung sorbitol với natri polystyren sulphonat có thể gây ra hoại tử đại tràng.

#### **Thận trọng khi dùng chung với:**

- Các thuốc cho ion dương: có thể làm giảm hiệu quả gắn kết kali của KAZELAXAT
- Các thuốc nhuận tràng và kháng axit cho ion dương không hấp thu: đã có ghi nhận về hiện tượng nhiễm kiềm cơ thể sao khi dùng đồng thời các resin trao đổi ion dương và các thuốc nhuận tràng và kháng axit cho ion dương không hấp thu như magiê hydroxid và nhôm carbonat.
- Nhôm hydroxid: tắc ruột do kết khối nhôm hydroxid cũng đã được ghi nhận khi nhôm hydroxid được dùng chung với resin.
- Các thuốc digitalis: độc tính của digitalis trên tim có thể tăng quá mức nếu tình trạng hạ kali máu làm xuất hiện loạn nhịp tâm thất khác nhau và phân ly nút nhĩ - thất.
- Liti: có thể làm giảm hấp thu liti
- Thyroxin: có thể làm giảm hấp thu thyroxin.

#### **9) Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc**

Bác sĩ hoặc y tá sẽ chỉ dẫn bạn khi nào nên dùng thuốc. Ít có khả năng xảy ra việc bỏ sót liều. Nếu nghĩ rằng mình đã quên dùng một liều, hãy nói với bác sĩ hoặc y tá.

#### **10) Cần bảo quản thuốc này như thế nào**

Đóng gói trong bao bì kín, tránh ẩm và ánh sáng, bảo quản ở nhiệt độ không quá 25°C.

Không được dùng KAZELAXAT đã quá hạn dùng được in trên bao bì.

Không được tiêu hủy thuốc qua hệ thống nước thải hoặc chất thải gia dụng. Nên hỏi dược sĩ về cách tiêu hủy thuốc không còn cần đến. Những biện pháp này sẽ giúp bảo vệ môi trường.

#### **11) Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều**

Ít xảy ra trường hợp bác sĩ hoặc y tá cho bạn dùng thuốc quá liều. Bác sĩ và y tá sẽ kiểm tra sự tiến triển của bạn, và kiểm tra thuốc được dùng cho bạn. Nếu không biết chắc về việc dùng thuốc, hãy hỏi bác sĩ hoặc y tá.

Nếu dùng quá liều KAZELAXAT, sẽ xảy ra các triệu chứng sau đây:

- Cảm thấy buồn nôn hoặc lú lẫn
- Mất khả năng tập trung
- Yếu cơ và giảm phản xạ dẫn đến liệt
- Khó thở
- Nhịp tim nhanh hoặc đánh trống ngực
- Chuột rút (vọp bẻ)

#### **12) Cần phải làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo**

Nếu có quá liều xảy ra, phải loại bỏ resin bằng cách dùng thuốc nhuận tràng hoặc thụt tháo. Bác sĩ của bạn cũng sẽ đo nồng độ kali, magiê và canxi trong máu.

Nếu bạn dùng quá liều hãy gọi ngay cho bác sĩ hoặc trung tâm cấp cứu gần nhất.

#### **13) Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này**

Cần đặc biệt thận trọng và hãy hỏi lại ý kiến bác sĩ và y tá hoặc dược sĩ trước khi dùng KAZELAXAT nếu:

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO NGƯỜI BỆNH

### Rx KAZELAXAT

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Đề xa tầm tay trẻ em

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ  
những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc  
Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ

- Bạn có triệu chứng bệnh tim
- Bạn bị cao huyết áp
- Bạn có bệnh thận
- Bạn bị sưng phù tay hoặc chân.
- Trẻ sinh thiếu tháng, thiếu cân hoặc bị giảm nhu động ruột

Nếu không biết chắc mình có thuộc trường hợp nào trong số trên hay không, hãy hỏi bác sĩ, dược sĩ hoặc dược sĩ trước khi bắt đầu dùng KAZELAXAT.

◆ **Phụ nữ mang thai và đang cho con bú:**

Không có dữ liệu liên quan đến việc dùng các resin polystyrene sulfonat cho phụ nữ có thai và nuôi con bằng sữa mẹ. Do đó, không khuyến cáo dùng KAZELAXAT cho phụ nữ có thai và cho con bú, trừ khi có ý kiến của bác sĩ, lợi ích dùng thuốc lớn hơn rất nhiều so với rủi ro.

◆ **Người lái xe và vận hành máy móc**

Do tác dụng phụ không mong muốn là khó thở, choáng, chuột rút nên thận trọng cho người lái xe và vận hành máy móc

14) **Khi nào cần tham vấn bác sĩ, dược sĩ**

Trước khi dùng thuốc phải tham vấn Bác sĩ hoặc dược sĩ, hoặc có biểu hiện đã ghi hoặc không ghi ở phần tác dụng phụ

15) **Hạn dùng của thuốc:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

16) **Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ME DI SUN**  
521 An Lợi, Hòa Lợi, Bến Cát, Bình Dương, Việt Nam  
ĐT : 0650. 3589036 Fax: 0650. 3589297

17) **Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc**



TU. CỤC TRƯỞNG  
P. TRƯỞNG PHÒNG  
*Nguyễn Ngọc Anh*



GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Thị Bích Đào*